

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST

Ngày: 23 – 01 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP,
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Phục

Ông Nguyễn Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sang – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Đỗ Văn C, sinh ngày 01/01/1972; tại huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp T, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn T và bà Nguyễn Thị Cẩm V (chết); Bị cáo có vợ và có 03 người con (nhỏ nhất sinh năm 2023); Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/10/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Phan Thị Bích L, sinh năm 1975 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp H, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

- Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Văn G, sinh năm: 1972 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp H, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

2/ Bà Nguyễn Thị Bé T1, sinh năm: 1983 (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp H, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

3/ Ông Nguyễn Văn G1, sinh năm: 1946 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp H, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

4/ Bà Dương Thị A, sinh năm: 1948 (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp H, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07/08/2024 Đỗ Văn C tổ chức tiệc thôi nôi cho Đỗ Thị Diễm T2 (con ruột của C) tại nhà ông Nguyễn Văn G1, thuộc ấp H, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang (cha vợ của C). Sau khi nhậu xong, C đi ngủ, đến khoảng 16 giờ cùng ngày thức dậy, C nói với ông G1 “*nhà có đám tiệc nhưng không thấy rể hay dâu gì đến hết*”. C nói hai ba lần thì ông G1 la C, kêu C đi ra ngoài, nói hoài một hồi có chuyện nữa. Lúc này, Phan Thị Bích L (con dâu của ông G1) ở kế bên nhà G1 nói “*tao không có động chạm tới mày, mày đừng có kiếm chuyện với tao, nhà tao tao ở, cơm tao tao ăn*”, L vừa nói vừa chửi thề. Lúc này, C lấy một khúc củi cầm trên tay định đi qua nhà L, khi đi đến tủ chén thì thấy cây dao yếm nên C bỏ khúc củi, lấy cây dao yếm đi qua nhà L, khi đi đến trước cửa buồng nhà L thì thấy L từ dưới bếp đi lên. Lúc này, C dùng dao chém trúng vùng mặt L một cái, L la lên thì Nguyễn Văn G (chồng của L) từ nhà bếp chạy đến, C tiếp tục cầm dao chém thì L dùng tay chụp lấy cây dao của C. Ông G2 ôm C giật xuống nền gạch, L gỡ lấy cây dao trên tay của C. Sau đó, C bỏ chạy thì L dùng cây chổi đánh trúng lưng C hai cái, C bỏ chạy về nhà ông G1, còn L đến Công an thị trấn B trình báo sự việc.

Ngày 08/8/2024 Phan Thị Bích L có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Đỗ Văn C.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 179/KLGĐTT-TTPY ngày 05/9/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh H đối với Phan Thị Bích L, kết luận:

1. Các kết quả chính:

Vết sẹo phần mềm má phải, ngón II bàn tay trái.

2. Kết luận:

2.1 Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể Phan Thị Bích L tại thời điểm giám định là 07%.

2.2 Các kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết sọc phần mềm má phải, ngón II bàn tay trái do vật sắc bén tác động trực tiếp gây nên.
- Vật gây thương tích: Vết sọc phần mềm má phải, ngón II bàn tay trái do vật sắc bén gây nên.

Vật chứng trong vụ án: 01 cây dao bằng kim loại (loại dao yếm), cán dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi dao bằng sắc dài 35cm.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Phan Thị Bích L yêu cầu bị cáo Đỗ Văn C bồi thường thiệt hại số tiền 30.150.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKS-HPH, ngày 30/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang quyết định truy tố bị cáo Đỗ Văn C ra trước Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang để xét xử về “Tội cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang giữ nguyên Quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn C phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Đỗ Văn C và bị hại Phan Thị Bích L về bồi thường thiệt hại cho bị hại Phan Thị Bích L số tiền 15.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao bằng kim loại (loại dao yếm), cán dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi dao bằng sắc dài 35cm.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại bà Phan Thị Bích L xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo phải chấp hành án phạt tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng bà Nguyễn Thị Bé T1, bà Dương Thị Á có đơn xin giải quyết vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố người làm chứng đã cung cấp lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với người làm chứng nêu trên.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có thể khẳng định chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong đời sống nên vào khoảng 16 giờ, ngày 07/08/2024 Đỗ Văn C đã dùng cây dao bằng kim loại (loại dao yếm) chém trúng vùng mặt của bà Phan Thị Bích L một cái, tại nhà bà L thuộc ấp H, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 179/KLGĐTT-TTPY ngày 05/9/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh H kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại của bà Phan Thị Bích L là 07% (*Bảy phần trăm*). Hành vi của bị cáo Đỗ Văn C đã đủ yếu tố cấu thành “Tội cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Đỗ Văn C là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3.1] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đỗ Văn C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được việc dùng dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm chém

vào người khác sẽ gây thương tích nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh chính trị tại địa phương cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục cho bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

[3.2] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân của bị cáo. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Từ khi phạm tội đến nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3.3] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đỗ Văn C mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn C và bị hại bà Phan Thị Bích L cùng thống nhất thỏa thuận bị cáo Đỗ Văn C bồi thường thiệt hại cho bị hại bà Phan Thị Bích L số tiền 15.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Hiện còn đang tạm giữ vật chứng gồm: 01 cây dao bằng kim loại (loại dao yếm), cán dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi dao bằng sắc dài 35cm. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là hung khí gây án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn C phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C 09 (chín) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Đỗ Văn C và bị hại Phan Thị Bích L về bồi thường thiệt hại cho bị hại bà Phan Thị Bích L số tiền 15.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án. Lãi suất chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao bằng kim loại (loại dao yếm), cán dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi dao bằng sắc dài 35cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2025 giữa Công an huyện P, tỉnh Hậu Giang với Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Văn C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- Công an huyện Phụng Hiệp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Lil

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Dương Bùi Văn Phục

Nguyễn Thanh Lil